

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2023/QĐCNTTLH

H, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” của Chị Lương Thị Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1997. Địa chỉ: xóm L, xã H, huyện H, tỉnh C.

Người bị kiện: Anh Hà Văn N, sinh năm 1995. Địa chỉ: xóm L, xã H, huyện H, tỉnh C.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lương Thị Thu H và Anh Hà Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lương Thị Thu H và anh Hà Văn N xác nhận Anh Chi có 01 con chung là cháu N sinh ngày 24/01/2023. Chị Lương Thị Thu H và anh Hà Văn N thống nhất sau khi ly hôn chị Lương Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N, anh Hà Văn N cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng, phương thức thanh toán mỗi tháng một lần vào ngày cuối tháng, thời điểm thực hiện cấp dưỡng từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Hà Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Chị Lương Thị Thu H và Anh Hà Văn N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Lương Thị Thu H và Anh Hà Văn N xác định Anh Chi không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh C;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- UBND xã H;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Lịch